

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2019/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về thành lập, tổ chức và hoạt động
của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 307/TTr-SNV ngày 23 tháng 01 năm 2019 và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 380/STP-VB ngày 15 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành
thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Quy chế này không điều chỉnh đối với các Hội đồng, Ban Tổ chức và các tổ chức tương đương có chức năng, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của pháp luật có chức năng quản lý nhà nước hoặc được giao biên chế hàng năm.

Điều 2. Hình thức tổ chức

Tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức dưới các hình thức sau: Hội đồng, Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành, Ban Chỉ huy, Ban Công tác hoặc các Tổ, Đội, Đoàn, Đoàn Kiểm tra công tác liên ngành và các hình thức tương đương khác.

Điều 3. Chức năng

Tổ chức phối hợp liên ngành có chức năng nghiên cứu, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, phối hợp, triển khai, giải quyết một hoặc một số nhiệm vụ, công việc quan trọng theo quy định của pháp luật hoặc theo nhu cầu của thành phố, có tính chất và yêu cầu liên ngành, liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Việc thành lập, tổ chức và hoạt động, tổ chức lại, giải thể tổ chức phối hợp liên ngành được thực hiện theo quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Đảm bảo việc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố.
3. Tổ chức phối hợp liên ngành tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước.
4. Tổ chức phối hợp liên ngành không có con dấu riêng.

Điều 5. Điều kiện thành lập

Tổ chức phối hợp liên ngành được thành lập theo các điều kiện sau đây:

1. Theo quy định tại các văn bản pháp luật do cơ quan nhà nước Trung ương ban hành.
2. Theo yêu cầu triển khai nhiệm vụ trong trường hợp thật sự cần thiết của Ủy ban nhân dân thành phố và để giải quyết những công việc cần phải huy động nguồn lực lớn, các công trình trọng điểm, những vấn đề quan trọng có tính liên ngành, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố.
3. Theo yêu cầu giải quyết những vấn đề đột xuất, các sự cố nghiêm trọng như thiên tai, dịch bệnh, tai nạn vượt quá khả năng giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố, cần tập trung giải quyết trong thời gian nhất định.
4. Theo hướng dẫn, đề nghị của các Bộ, ngành Trung ương trên cơ sở xem xét sự cần thiết phải thành lập đối với thành phố và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ:
 - a) Nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch, phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành.

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, điều hòa, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành; triển khai các nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các tổ chức phối hợp liên ngành của Trung ương.

c) Xây dựng kế hoạch, chương trình làm việc và giải pháp phân công, huy động các nguồn lực để thực hiện có hiệu lực, hiệu quả nhiệm vụ được giao.

d) Theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết, báo cáo, đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện, đề xuất thi đua khen thưởng với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan có thẩm quyền.

2. Quyền hạn:

Yêu cầu, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố phối hợp triển khai các nhiệm vụ công tác theo quy định của Trung ương và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 7. Thành phần

1. Người đứng đầu:

a) Căn cứ vào tính chất và nội dung của nhiệm vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định là người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành hoặc phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành, phù hợp với sự phân công công việc giữa Chủ tịch và các Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Trường hợp giao cho Thủ trưởng (hoặc cấp phó được giao phụ trách) cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố làm người đứng đầu thì phải đảm bảo cơ chế, khả năng huy động giải quyết các vấn đề liên ngành của người đứng đầu.

2. Cấp phó của người đứng đầu:

a) Tổ chức phối hợp liên ngành có một hoặc nhiều cấp phó của người đứng đầu tùy theo tính chất, yêu cầu công việc và vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị tham gia thành viên.

b) Cấp phó (hoặc Ủy viên) thay mặt người đứng đầu quản lý tổ chức phối hợp liên ngành trong trường hợp người đứng đầu vắng mặt (hoặc ủy quyền) phải là Thủ

trưởng (hoặc cấp phó được giao phụ trách) cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành.

3. Thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành là đại diện của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố có liên quan do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố tham gia tổ chức phối hợp liên ngành quyết định cử tham gia theo thẩm quyền.

4. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cơ cấu thành phần tổ chức phối hợp liên ngành đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, KIẾN TOÀN, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 8. Đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, yêu cầu công việc và các điều kiện quy định tại Điều 5 Quy chế này, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

2. Trường hợp cần thiết thành lập tổ chức phối hợp liên ngành mà không đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 5 Quy chế này thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định chủ trương thành lập.

3. Đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Sở Nội vụ, gồm các hồ sơ được quy định tại Quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ về danh mục thành phần hồ sơ và quy trình thực hiện tại Sở Nội vụ.

Điều 9. Thành lập tổ chức phối hợp liên ngành

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị thành lập tổ chức phối hợp liên ngành, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định.

3. Trường hợp hồ sơ đề nghị thành lập tổ chức phối hợp liên ngành không đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 5 Quy chế này, Sở Nội vụ trao đổi, thống nhất với cơ quan, đơn vị đề xuất về việc không thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

Nếu cơ quan, đơn vị đề xuất không thống nhất, Sở Nội vụ có ý kiến thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc thành lập hoặc không thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 10. Kiện toàn, kiện toàn nhân sự, bổ sung, thay đổi thành viên

1. Cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm thường xuyên rà soát các thành viên trong tổ chức phối hợp liên ngành để kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định (thông qua Sở Nội vụ) đối với các trường hợp sau đây:

a) Kiện toàn hoặc kiện toàn và đổi tên đối với trường hợp có sự thay đổi người đứng đầu hoặc từ 50% trên tổng số thành viên tham gia trở lên và có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, tên gọi hoặc thay đổi tên gọi của tổ chức phối hợp liên ngành.

b) Kiện toàn nhân sự đối với trường hợp có sự thay đổi người đứng đầu hoặc từ 50% trên tổng số thành viên tham gia trở lên và không thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, tên gọi của tổ chức phối hợp liên ngành.

c) Bổ sung, thay đổi thành viên tham gia tổ chức phối hợp liên ngành.

2. Trình tự, thủ tục kiện toàn, kiện toàn nhân sự, bổ sung, thay đổi thành viên tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định tại Quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ về danh mục thành phần hồ sơ và quy trình thực hiện tại Sở Nội vụ.

Điều 11. Tổ chức lại

1. Các tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức lại (như sáp nhập, hợp nhất, chia tách) khi mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, trùng lặp với nhau.

2. Trình tự, thủ tục tổ chức lại tổ chức phối hợp liên ngành được thực hiện tương

tự việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Quy chế này.

Điều 12. Giải thể

1. Tổ chức phối hợp liên ngành xác định được thời gian hoạt động thì tự giải thể theo thời hạn ghi trong Quyết định thành lập và cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc giải thể (thông qua Sở Nội vụ).

2. Tổ chức phối hợp liên ngành không xác định được thời gian hoạt động thì giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ (thông qua Sở Nội vụ).

3. Tổ chức phối hợp liên ngành không hoàn thành nhiệm vụ hoặc sau 06 tháng kể từ khi thành lập tổ chức phối hợp liên ngành không hoạt động (không tổ chức họp; không có vụ việc xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kết quả tham mưu, đề xuất) thì bị giải thể.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc giải thể tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định tại Khoản 3 Điều này trên cơ sở đề nghị của Sở Nội vụ.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 13. Chế độ làm việc

1. Các thành viên tham gia tổ chức phối hợp liên ngành làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trường hợp tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

3. Trường hợp tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ trưởng (hoặc cấp phó được giao phụ trách) cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố làm người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành thì thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo, quản lý của Chủ

tịch Ủy ban nhân dân thành phố, làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

4. Tổ chức phối hợp liên ngành chỉ sử dụng bộ máy, nhân sự đang phụ trách và con dấu của cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành khi có quy định của cấp có thẩm quyền, trừ trường hợp có quy định khác của Cơ quan Trung ương hoặc chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố là người đứng đầu thì Thủ trưởng (hoặc cấp phó được giao phụ trách) cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo chế độ làm việc quy định tại Điều 13 Quy chế này, trừ trường hợp có quy định khác của Cơ quan Trung ương hoặc chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Thủ trưởng (hoặc cấp phó được giao phụ trách) cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố là người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo chế độ làm việc quy định tại Điều 13 Quy chế này.

3. Tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nội vụ) theo quy định tại Điều 18 Quy chế này.

4. Trên cơ sở thực hiện văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và tùy theo tình thực tế cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành tham mưu thành lập, đề xuất nhân sự và cơ chế hoạt động của bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành với cấp có thẩm quyền (nếu có).

Điều 15. Quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành

1. Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng (hoặc cấp phó được giao phụ trách) cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố có quyền hạn, trách nhiệm sau đây:

- a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện nhiệm vụ được giao;
- b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành;
- c) Điều hành, phân công nhiệm vụ các thành viên;
- d) Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của tổ chức phối hợp liên ngành;
- đ) Điều động, trung tập chuyên gia;
- e) Quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động, thành lập bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành;
- g) Chỉ đạo cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành; bảo quản hồ sơ, tài liệu của tổ chức phối hợp liên ngành và quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố là người đứng đầu thì ủy quyền Thủ trưởng (hoặc cấp phó được giao phụ trách) cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thực hiện theo quy định tại các Điểm b, c, d, đ, e, g Khoản 1 Điều này.

Điều 16. Quyền hạn, trách nhiệm của thành viên

1. Thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị công tác về những nhiệm vụ được phân công.

2. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, đơn vị, địa phương đã cử thành viên tham gia tổ chức phối hợp liên ngành.

3. Thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

Điều 17. Chế độ hội họp

1. Tổ chức phối hợp liên ngành họp định kỳ 06 tháng, 01 năm để thông qua các chương trình, kế hoạch công tác; đánh giá kết quả hoạt động và tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành quyết định triệu tập cuộc họp bất thường, đột xuất để giải quyết công việc.

2. Cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hội họp; gửi giấy mời và tài liệu liên quan cho thành viên trước cuộc họp ít nhất 02 ngày làm việc.

3. Thành viên tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm tham dự và có ý kiến chính thức đối với nội dung cuộc họp. Trường hợp cử người dự họp thay thế thì phải báo cáo người chủ trì cuộc họp và chịu trách nhiệm về nội dung tham gia của người được cử dự họp thay thế. Trường hợp không thể tham gia dự họp thì thành viên phải báo cáo người chủ trì cuộc họp và gửi văn bản tham gia ý kiến về cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực trước khi diễn ra cuộc họp.

4. Nếu xét thấy đảm bảo điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ, tổ chức phối hợp liên ngành có thể không tổ chức họp trực tiếp và lấy ý kiến thành viên bằng văn bản hoặc tổ chức các hình thức họp khác (như họp qua mạng, trao đổi, lấy ý kiến qua điện thoại, hộp thư điện tử, họp trực tuyến,...) nhằm tiết kiệm thời gian và kinh phí.

Điều 18. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nội vụ để tổng hợp) theo định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6 hàng năm) và báo cáo năm (trước ngày 15/01 năm sau tại thời điểm báo cáo); báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan chức năng về tình hình tổ chức hoạt động, việc tham gia của các thành viên tổ chức phối hợp liên ngành trong năm.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm người đứng đầu thì Thủ trưởng (hoặc cấp phó được giao phụ trách) cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực có trách nhiệm báo cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 19. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành do ngân sách nhà nước đảm bảo và được bố trí trong dự toán được giao hàng năm (nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ hoặc nguồn kinh phí không thường xuyên) của cơ quan, đơn vị được giao

nhiệm vụ Thường trực. Tổ chức phối hợp liên ngành có thể sử dụng các nguồn kinh phí khác theo nội dung nhiệm vụ, theo quy định của cấp trên hoặc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phù hợp với quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở - ban - ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

a) Triển khai, tổ chức thực hiện việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành theo đúng Quy chế này.

b) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ Thường trực trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, căn cứ các quy định của Quy chế này chỉ đạo việc rà soát các tổ chức phối hợp liên ngành do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành và đề xuất việc kiện toàn, tổ chức lại, giải thể theo trình tự, thủ tục được quy định tại Quy chế này.

2. Trung tâm Công báo thành phố, Ban biên tập Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân thành phố, các sở - ban - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền việc tổ chức thực hiện nội dung Quy chế này.

3. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở - ban - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện Quy chế này.

b) Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý, chấn chỉnh hoạt động, kiện toàn, tổ chức lại hoặc giải thể đối với các tổ chức phối hợp liên ngành hoạt động không hiệu quả; kiểm điểm trách nhiệm của các cơ quan tham gia thành viên không chấp hành đúng Quy chế này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Phong

PHỤ LỤC
MẪU QUYẾT ĐỊNH VỀ THÀNH LẬP, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ
CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH
CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND

ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

Biểu mẫu	Trích yếu các biểu mẫu
Mẫu số 01	Quyết định về thành lập tổ chức phối hợp liên ngành
Mẫu số 02	Quyết định về kiện toàn tổ chức phối hợp liên ngành
Mẫu số 03	Quyết định về kiện toàn và đổi tên tổ chức phối hợp liên ngành
Mẫu số 04	Quyết định về kiện toàn nhân sự tổ chức phối hợp liên ngành
Mẫu số 05	Quyết định về thay đổi, bổ sung thành viên tổ chức phối hợp liên ngành
Mẫu số 06	Quyết định về giải thể tổ chức phối hợp liên ngành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành đề xuất thành lập)¹

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ văn bản²;

Xét đề nghị của(Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành) tại Công văn số ngày tháng năm 20.... và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số...../TTr-SNV ngày.....tháng năm 20.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) (gọi tắt là...), gồm các thành viên như sau:

I.(tên của tổ chức phối hợp liên ngành):

¹ Tên gọi phải gắn liền với nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành, cần đảm bảo tính khái quát, ngắn gọn. Trường hợp khi thành lập tổ chức phối hợp liên ngành có đề xuất thành lập Bộ phận giúp việc thì cần nêu đầy đủ tên gọi của tổ chức phối hợp liên ngành và Bộ phận giúp việc. Trong trường hợp này cần tách riêng từng nhóm nhân sự theo phân công nhiệm vụ và bố cục thành từng phần (I, II) để phân biệt. Trường hợp trong quá trình hoạt động, tổ chức phối hợp liên ngành cần thiết thành lập Bộ phận giúp việc thì do người đứng đầu (hoặc cấp phó người đứng đầu được giao nhiệm vụ làm Thường trực) tổ chức phối hợp liên ngành quyết định thành lập.

² Cần liệt kê đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, lĩnh vực hoặc văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền (nếu có) dùng làm cơ sở pháp lý để đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong tổ chức phối hợp liên ngành;

2.

3.

II.(tên của Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành) (nếu có):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành;

2.

3.

Điều 2.(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) có nhiệm vụ:

1.

2.

3.

Nhiệm vụ của các thành viên trong.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) sẽ do người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành phân công (hoặc liệt kê nhiệm vụ từng thành viên nếu cần).

Điều 3. Kinh phí hoạt động của.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) bằng văn bản về việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ,.....(Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (3b);
- VPUB: các PVP;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Mẫu số 02

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về kiện toàn.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành)³

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ văn bản⁴;

Xét đề nghị của(Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành) tại Công văn số ngày tháng năm 20.... và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số...../TTr-SNV ngày.....tháng năm 20.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) (gọi tắt là...), gồm các thành viên như sau:

I.(tên của tổ chức phối hợp liên ngành):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong tổ chức phối hợp liên ngành;

2.

³ Việc kiện toàn tổ chức phối hợp liên ngành xảy ra đối với trường hợp có sự thay đổi người đứng đầu hoặc từ 50% trên tổng số thành viên tham gia trở lên và có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ so với quy định tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành.

⁴ Cần liệt kê đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, lĩnh vực hoặc văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền (nếu có) dùng làm cơ sở pháp lý đề xuất kiện toàn tổ chức phối hợp liên ngành.

3.

II.(tên của Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành) (nếu có):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành;

2.

3.

Điều 2.(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) có nhiệm vụ:

1.

2.

3.

Nhiệm vụ của các thành viên trong....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) sẽ do người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành phân công (hoặc liệt kê nhiệm vụ từng thành viên nếu cần).

Điều 3. Kinh phí hoạt động của.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập (hoặc đã kiện toàn, kiện toàn và đổi tên, kiện toàn nhân sự, thay đổi, bổ sung thành viên).....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành).

.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) bằng văn bản về việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ,.....(Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (3b);
- VPUB: các PVP;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Mẫu số 03

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về kiện toàn và đổi tên.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành đã thành lập trước đó)⁵ thành.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành sau khi đổi tên)⁶

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ văn bản⁷;

Xét đề nghị của.....(**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành**) tại Công văn số.....ngày..... tháng..... năm 20.... và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số...../TTr-SNV ngày..... tháng..... năm 20.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn và đổi tên.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành đã thành lập trước đó) thành.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành sau khi đổi tên) (gọi tắt là...), gồm các thành viên như sau:

I.(tên của tổ chức phối hợp liên ngành):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong tổ chức phối hợp liên ngành;

2.

⁵ Việc kiện toàn và đổi tên tổ chức phối hợp liên ngành xảy ra **đối với** trường hợp **có sự thay đổi người đứng đầu hoặc từ 50% trên tổng số thành viên tham gia trở lên và có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, tên gọi hoặc thay đổi tên gọi của tổ chức phối hợp liên ngành so với quy định tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành.**

⁶ Ghi lại tên mới của tổ chức phối hợp liên ngành phù hợp sau khi kiện toàn và đổi tên.

⁷ Cần liệt kê đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, lĩnh vực hoặc văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền (nếu có) dùng làm cơ sở pháp lý đề xuất kiện toàn và đổi tên tổ chức phối hợp liên ngành.

II.....(tên của Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành) (nếu có):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành;

2.

Điều 2.(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) có nhiệm vụ:

1.

2.

3.

Nhiệm vụ của các thành viên trong.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) sẽ do người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành phân công (hoặc liệt kê nhiệm vụ từng thành viên nếu cần).

Điều 3. Kinh phí hoạt động của..... (tên của tổ chức phối hợp liên ngành) được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập (hoặc đã kiện toàn, kiện toàn và đổi tên, kiện toàn nhân sự, thay đổi, bổ sung thành viên).....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành).

.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) bằng văn bản về việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ,.....(Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (3b);
- VPU: các PVP;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về kiện toàn nhân sự.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành)⁸

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm 20....của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập (hoặc đã kiện toàn, kiện toàn và đổi tên)(tên của tổ chức phối hợp liên ngành);

Xét đề nghị của.....(Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành) tại Công văn số ngày tháng năm 20.... và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số...../TTr-SNV ngày.....tháng năm 20.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn nhân sự.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) (gọi tắt là...), gồm các thành viên như sau:

I.(tên của tổ chức phối hợp liên ngành):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong tổ chức phối hợp liên ngành;

2.....

3.....

⁸ Việc kiện toàn nhân sự tổ chức phối hợp liên ngành xảy ra đối với trường hợp có sự thay đổi người đứng đầu hoặc từ 50% trên tổng số thành viên tham gia trở lên và không thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, tên gọi của tổ chức phối hợp liên ngành so với quy định tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành.

II.(tên của Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành) (nếu có):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành;

2.....

3.....

Điều 2. Các nội dung khác được giữ nguyên theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày....tháng....năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập (hoặc đã kiện toàn, kiện toàn và đổi tên).....**(tên của tổ chức phối hợp liên ngành).**

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về kiện toàn nhân sự (hoặc đã thay đổi, bổ sung thành viên).....**(tên của tổ chức phối hợp liên ngành).**

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ,.....(**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành**), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (3b);
- VPUB: các PVP;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về thay đổi, bổ sung thành viên...(tên của tổ chức phối hợp liên ngành)⁹

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập (hoặc đã kiện toàn, kiện toàn và đổi tên, kiện toàn nhân sự).....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành);

Xét đề nghị của.....(Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành) tại Công văn số..... ngày tháng năm 20.... và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số...../TTr-SNV ngày.....tháng năm 20.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thay đổi, bổ sung thành viên.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) (gọi tắt là....), gồm các thành viên như sau:

I.(tên của tổ chức phối hợp liên ngành):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong tổ chức phối hợp liên ngành thay ông/bà

2.....

II..... (tên của Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành) (nếu

⁹ Việc thay đổi, **bổ sung** thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành xảy ra đối với trường hợp nhân sự tham gia tổ chức phối hợp liên ngành hiện đã nghỉ hưu, chuyển công tác khác hoặc có nhu cầu bổ sung nhân sự để thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành.

có):

1. Danh xưng (Ông/Bà) họ tên, chức vụ, đơn vị, nhiệm vụ đảm nhận trong Bộ phận giúp việc của tổ chức phối hợp liên ngành thay ông/bà

2.....

Các thành viên khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số.../QĐ-UBND ngày....tháng.....năm 20.... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập (hoặc đã kiện toàn, kiện toàn và đổi tên, kiện toàn nhân sự).....(**tên của tổ chức phối hợp liên ngành**).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ,.....(**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành**), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thành viên (**tên của tổ chức phối hợp liên ngành**) và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (3b);
- VPUB: các PVP;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Mẫu số 06

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20....*

QUYẾT ĐỊNH

Về giải thể.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành đề xuất thành lập)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ văn bản¹⁰;

Xét đề nghị của.....(**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành**) tại Công văn số ngày tháng năm 20.... và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số...../TTr-SNV ngày.....tháng năm 20.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải thể.....(**tên của tổ chức phối hợp liên ngành**) được thành lập (hoặc đã kiện toàn, kiện toàn và đổi tên) theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập (hoặc đã kiện toàn, kiện toàn và đổi tên).....(**tên của tổ chức phối hợp liên ngành**).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ,.....(**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cơ quan được giao nhiệm vụ**

¹⁰ Cần liệt kê đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, lĩnh vực hoặc văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền (nếu có) dùng làm cơ sở pháp lý để đề xuất giải thể tổ chức phối hợp liên ngành.

Thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên.....(tên của tổ chức phối hợp liên ngành) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (3b);
- VPUB: các PVP;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH